TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 17 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Đón và ông Nguyễn Văn Thanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Vinh Quy – Thẩm tra viên TAND huyện Y, tỉnh H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y - H tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Y, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Phi H, sinh năm 2003. Sinh trú quán: thôn N, xã H, huyện C, tỉnh T. Chỗ ở khi phạm tội: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Chức vụ: Không. Họ và tên bố: Đỗ Văn C, sinh năm 1979. Họ và tên mẹ: Trịnh Thị H1, sinh năm 1982. Anh chị em: Không có. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

2.1. Anh Tạ Quang T, sinh năm 2004; (vắng mặt)

2.2. Anh Đào Công G, sinh năm 2004; (vắng mặt)

2.3. Chị Quàng Thị T1, sinh năm 2004; (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

2.4. Anh Đỗ Hồng Q, sinh năm 2002; (vắng mặt)

2.5. Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại khu vực trước cổng Trạm y tế xã H, huyện Y, Công an xã H, huyện Y phát hiện bắt quả tang Đỗ Phi H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái Hùng đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon mầu vàng đen bên trong có 01 túi nilon mầu trắng, kích thước 05cm x 05cm, bên trong túi nilon có 02 viên nén mầu hồng, kích thước 01cm x 01cm (niêm phong ký hiệu M1); Thu tại túi quần phía sau bên trái H đang mặc 100.000 đồng (niêm phong ký hiệu T1); Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade mầu xám, biển số 89F1 – 53983.

Quá trình điều tra, Đỗ Phi H khai nhận: Hcó quen biết với Tạ Quang T, Đào Công G, anh Đỗ Hồng Q và chị Quàng Thị T1. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/01/2023, tại trước cửa khu trọ của chị Quàng Thị T1, H được T đưa cho 800.000 đồng để nhờ H mua ma túy của G hộ T, thì H đồng ý và liên hệ qua mạng xã hội Messenger với G để trao đổi mua 02 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) với giá 700.000 đồng, thì được G đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch là khu vực cổng trường cấp II xã H. Ngay sau đó, H đã mượn xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 89F1 – 53983 của anh Q đang ở phòng trọ với chị T1 và nhờ chị T1 đi cùng chỉ đường đến khu vực cổng trường cấp II xã H. Khi đến gần khu vực cổng trường cấp II xã H, thì H nhìn thấy G đang ngồi trên xe mô tô (không nhớ biển số), Hùng dừng xe lại và đi bộ đến chỗ G đưa cho G 700.000 đồng, thì được G đưa lại cho 01 vỏ bao thuốc lá Saigon rồi G bỏ đi, thì H mở ra kiểm tra thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon mầu trắng đựng 02 viên ma túy mầu hồng (dạng kẹo), nên Hùng cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đi ra điều khiển xe chở chị T1 đi về phòng trọ, khi đi đến khu vực cổng Trạm y tế xã H, thì bị Công an xã H, huyện Y, tỉnh H phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 85/KL-KTHS(MT), ngày 07/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất dạng viên nén mầu hồng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng 1,003g (một phẩy không không ba gam), là ma túy loại MDMA; Hoàn lại 0,975g MDMA, 01 túi nilon và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định, tất cả trong niêm phong ghi số 85/KL-KTHS(MT). Hiện được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Y, cùng 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon mầu vàng - đen.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Đỗ Phi H và nơi ở của Đào Công G ở Thôn T, xã Y, huyện Y. Kết quả: không phát hiện thu giữ gì.

Kết quả điều tra, không đủ căn cứ để xác định việc Đỗ Phi H đã mua ma túy của Đào Công G hộ Tạ Quang T, như H đã khai.

Kết quả điều tra làm rõ: Anh Đỗ Hồng Q và chị Quàng Thị T1 không biết H đi mua ma túy; đối với xe mô tô AirBlade biển số 89F1 – 53983 là tài sản của ông Đỗ Văn K, sinh năm 1976 ở thôn C, xã H, huyện Y cho con trai là anh Đỗ Hồng Q mượn, ngày 07/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho ông Đỗ Văn K.

Đối với số tiền 100.000 đồng, hiện đang tạm gửi tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Y tại Kho bạc nhà nước huyện Y.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-YM ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Đỗ Phi H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Hùng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xác định số tiền 100.000đồng là tiền thừa mà Tiến đưa cho bị cáo để nhờ mua ma túy nên liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy bị cáo tự nguyện không nhận lại và đề nghị nộp Ngân sách nhà nước.

Đại diện VKSND huyện Y giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Phi H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Phi H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2023. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về vật chứng: Đối với 0,975g MDMA, 01 túi nilon và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định, tất cả trong niêm phong ghi số 85/KL-KTHS(MT), cùng 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon mầu vàng – đen cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đồng đã thu giữ của bị cáo, bị cáo xác định là tiền còn lại của anh Tiến nhờ bị cáo mua hộ ma túy, bị cáo không nhận lại mà tự nguyện nộp Ngân sách nhà nước số tiền này nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 100.000đồng đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý

kiến thắc mắc gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người thực hiện tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp khách quan với lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại trước cổng Trạm y tế xã H, huyện Y, Đỗ Phi H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,003 gam ma túy loại MDMA, thì bị Công an xã H, huyện Y phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, VKSND huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây nguy hiểm và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng:

Đối với 0,975g MDMA là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 túi nilon và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định, tất cả trong niêm phong ghi số 85/KL-KTHS(MT), cùng 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon mầu vàng – đen là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đồng đã thu giữ của bị cáo, bị cáo xác định là tiền còn lại của anh T nhờ bị cáo mua hộ ma túy, tuy nhiên quá trình điều tra xác định không có căn cứ việc bị cáo mua hộ ma túy cho anh T, tại phiên tòa bị cáo tự

nguyện không nhận lại và đề nghị sung vào Ngân sách nhà nước nên cần chấp nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

2. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Phi H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

3. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Phi H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2023.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,975g MDMA, 01 túi nilon và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định, tất cả trong niêm phong ghi số 85/KL-KTHS(MT), cùng 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon mầu vàng – đen.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 100.000đồng đã thu giữ của bị cáo Hùng.

(*Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ-KSV-YM ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y).*

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Phi H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- TAND + VKSND tỉnh H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Y;
- Sở tư pháp; Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên